TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 197/2023/QĐST-HNGĐ	*Thủ Dầu Một, ngày 07 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THỦ DẦU MỘT, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ các Điều 212, 213 và 397 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55, 57, 81, 82, 83, 84 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 232/2023/TLST-VHNGĐ ngày 29 tháng 5 năm 2023 về việc "Công nhận thuận tình ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu*:

1. Ông Nguyễn Văn M, sinh năm: 19xx. Địa chỉ: tổ 10, khu phố 2, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

2. Bà Trần Thị Thanh T, sinh năm: 19xx. Địa chỉ: Địa chỉ: tổ 10, khu phố 2, phường Phú Lợi, thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Ông Nguyễn Văn M và bà Trần Thị Thanh T kết hôn với nhau vào năm 2002, có đăng ký kết hôn tại UBND phường 8, thành phố T, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu, theo giấy chứng nhận đăng ký kết hôn số 1xx quyển số I/2002 ngày 19/11/20xx, hôn nhân của ông M và bà T là tự nguyện. Trong quá trình chung sống, ông Nguyễn Văn M và bà Trần Thị Thanh T có 02 con chung là Nguyễn Thanh Trí H, sinh năm 19xx và Nguyễn Trí V, sinh năm 20xx. Do mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, ông M và bà T có đơn yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn. Theo Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một, ông M và bà T đã thỏa thuận được các vấn đề theo đơn yêu cầu.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong Biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 30/5/2023 của Tòa án nhân dân thành phố Thủ Dầu Một là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Ông Nguyễn Văn M và bà Trần Thị Thanh T thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ông Nguyễn Văn M và bà Trần Thị Thanh T có 02 con chung gồm: Nguyễn Thanh Trí H, sinh năm 19xx và Nguyễn Trí V, sinh năm 20xx. Do các con chung đã trưởng thành nên không yêu cầu Toà án giải quyết.

- Về tài sản chung và nợ chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

2. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn M và bà Trần Thị Thanh T mỗi người tự nguyện chịu số tiền 150.000 đồng (một trăm năm mươi ngàn đồng), được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (ba trăm nghìn đồng) đã nộp tại Biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2021/00029xx ngày 24/5/20xx của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND TP. Thủ Dầu Một;
- CCTHADS TP. Thủ Dầu Một;
- UBND Phường 8, TP Vũng tàu, tỉnh Bà Rịa – Vũng Tàu;
- Các đương sự;
- Lưu: VT, HS.

THẨM PHÁN

Lê Văn Thiện